

KỸ THUẬT TRỒNG CÂY KHOAI MỠ TRÊN ĐẤT PHÈN

A. PHẦN 1: GIỚI THIỆU

Cây khoai mỡ (*Dioscorea alata*) là một loại cây cho củ, dùng làm lương thực thực phẩm đã xuất hiện từ lâu đời ở Châu Á, Châu Phi và Châu Mỹ.

Tại Việt Nam, khoai mỡ được trồng nhiều ở vùng Đồng Tháp Mười (ĐTM) vì đây là loại cây tương đối chịu phèn. Tuy nhiên những nghiên cứu về cây khoai mỡ còn quá ít nên bà con nông dân huyện Thạnh Hóa trồng khoai chủ yếu dựa vào kinh nghiệm lâu đời và học hỏi lẫn nhau. Trong vụ Đông Xuân năm 2002 toàn huyện có đến 1737 ha đất trồng khoai mỡ. Sau đây là vài nét về kỹ thuật trồng khoai mỡ trên vùng đất phèn huyện Thạnh Hóa – Long An.

B. PHẦN 2: QUY TRÌNH KỸ THUẬT

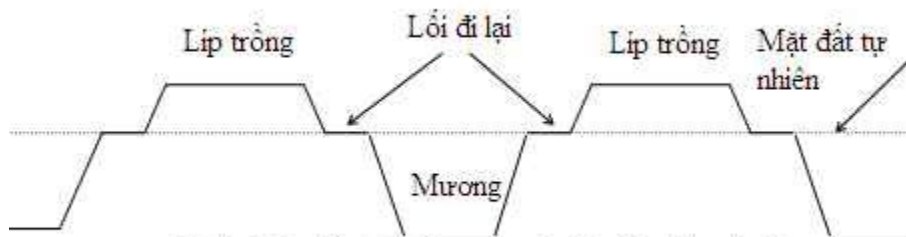
1. Mùa vụ

Khoai mỡ có thể trồng quanh năm, ở vùng Đồng Tháp Mười thì bắt đầu từ tháng 11 (khi nước lũ vừa rút xuống) và thu hoạch vào tháng 5 – 6 âm lịch của năm sau.

- Chuẩn bị đất trồng

- Lên líp

Lên líp là một điều kiện bẫy buốt đối với trồng khoai mỡ trên vùng đất phèn Đồng Tháp Mười. Là cây chịu phèn nên việc đào mương lên líp được tiến hành một cách tự nhiên mà không cần áp dụng kiểu cuốn chiếu để tránh phèn như các loại cây trồng khác.



Hình 1: Sơ đồ mặt cắt ngang của líp trồng khoai mỡ

Kích thước mương líp phụ thuộc vào đất gò cao hay đất thấp trũng, trung bình thì

Kích cỡ như sau: rộng 3 – 5m; cao 0.3 – 0.6m; lối đi 0.3 – 0.5m

Kênh tưới: rộng 1.5 – 2m; sâu 0.6 – 0.8m

- Chuẩn bị đất

Đất trồng phải được làm tơi xốp và dọn sạch cỏ

Đất củ: vừa thu hoạch khoai vụ này vừa đánh đất trở đất cho tươi xốp, vét sạch hai bên lối đi, sửa líp cho bằng phẳng để chuẩn bị cho vụ sau.

Đất mới: dùng đá, cuốc trở líp 1 – 2 lần, vừa trở vừa đánh đất cho tươi xốp, sửa líp bằng phẳng và cho ngập một mùa nước lũ mới trồng.

Sau 2 – 3 năm kênh sẽ cạn dần, ta nên vét lại kênh đưa đất lên líp để đảm bảo độ cao của líp và độ sâu của mương.

- Phủ cỏ lên líp

Phủ cỏ trên líp để trồng khoai là rất quan trọng và tốt nhất là dùng cỏ mồm hoặc cỏ bàng vì hai loại cỏ này lâu bị phân hủy về sau. Tránh trường hợp dùng cỏ năng hay rơm rạ vì mau bị phân hủy dây khoai sẽ tiếp xúc với đất, các đốt thân sẽ cho nhiều rễ phụ và củ đeo làm tiêu hao dinh dưỡng, giảm năng suất. Ngoài ra phủ bằng cỏ năng hay rơm rạ phân bón sẽ không lọt xuống đất được.

Công việc phủ cỏ được tiến hành trước khi trồng, khi nước lũ vừa rút xuống, trung bình lớp phủ dày khoảng 3 – 5cm. Tác dụng của lớp cỏ là:

Giữ ẩm cho đất

Hạn chế cỏ dại

Hạn chế rễ phụ và củ đeo trên các đốt thân.

- Chuẩn bị giống

Giống có ảnh hưởng rất lớn đến năng suất nên việc chọn giống và xử lý giống phải nghiêm ngặt. Giống được mua từ vùng đất khác đem về, trước khi đem ra cắt mục tạo giống, củ giống phải được xử lý bằng các loại thuốc sau: Bassa, Aplau....nhằm mục đích diệt sạch các mầm bệnh trên củ giống.



Hình 2: Xử lý củ giống bằng thuốc hóa học

Từ 1kg củ giống có thể tạo được từ 10 – 12 mục giống, các mục giống được đưa qua xử lý bằng vôi hoặc vôi + ximăng (theo tỉ lệ 1:1). Tác dụng của việc xử lý vôi là chống lại hiện tượng thối lầy mặt cắt do nấm hoặc vi khuẩn gây ra, sau đó mục giống được đem đi ủ tro.



Hình 3: Xử lý mọt giống bằng vôi

Cách ủ như sau:

Trải một lớp tro mỏng khoảng 5cm, sắp lên đó một lớp mọt giống (lát cắt khoai để làm giống) và đổ thêm tro ngập lớp mọt giống đó, tiếp tục cho lớp khoai thứ 2 lên và phủ tro kín lại. Có thể ủ một lớp khoai 2 lớp tro hoặc 2 lớp khoai 3 lớp tro.

Sau khi ủ 2 – 3 ngày thì tưới nước một lần, nếu ẩm độ cao quá khoai sẽ bị thối, nếu ẩm độ thấp quá khoai lâu mọc mầm. Sau 5 – 6 ngày nếu thấy mặt cắt bị thối thì dỡ ra cạo hết lớp thối đó rồi đem ủ trở lại. Sau 20 ngày thì mầm khoai lên khoảng 3 – 5cm, lúc này có thể mang đem ra trồng. Những mọt khoai ở đầu củ thì có khả năng mọc mầm mạnh hơn ở những nơi khác, sau 20 ngày những mọt nào chưa lên mầm thì đem ủ lại, sau 40 ngày những mọt không lên mầm sẽ được loại bỏ.

2. Kỹ thuật trồng

Kỹ thuật trồng khoai đơn giản, dao nhọn vén lớp cỏ phủ trên mặt líp, xới chỗ trồng cho tơi xốp và đặt mục khoai giống xuống (vỏ khoai tiếp xúc với đất, mặt cắt hướng lên trên. Mật độ trồng:

Cây cách cây: 50 – 60cm

Hàng cách hàng: 50 – 60cm

3. Chăm sóc

4. Làm cỏ: trong suốt quá trình sinh trưởng của cây khoai chỉ làm cỏ 1 lần, sau đó dây khoai phủ kín líp nên líp không còn cỏ nữa.

5. Bón phân:

Hiện nay bà con nông dân bón khoai mỡ với lượng đạm khá cao gây mất cân đối giữa N:P:K không mang lại hiệu quả kinh tế mà còn sinh ra bệnh hại. Chúng tôi khuyến cáo hai công thức sau:

Đất mới trồng: 100 N – 90 P₂O₅ – 90 K₂O

Đất cũ: 120 N – 90 P₂O₅ – 90 K₂O

Và nên chia thành từ 3 đến 5 lần bón

Bón lót có thể không cần

Đợt 1: 15 đến 20 ngày sau trồng

Đợt 2: 40 đến 45 ngày sau trồng

Đợt 3: 60 đến 65 ngày sau trồng

Đợt 4: 80 đến 85 ngày sau trồng

Đợt 5: sau 3 tháng nếu thấy khoai xấu vàng thì có thể bón dặm thêm.

Cách bón: hai đợt đầu khoai chưa phủ kín líp ta nên bón theo hốc, các đợt còn lại ta nên rải đều trên mặt líp, bón phân cần kết hợp với tưới nước để nâng cao hiệu quả của phân bón.

Tưới nước: khi nước lũ vừa rút ta tiến hành trồng ngay, đất còn ẩm nên nhẹ tưới ở giai đoạn đầu. Sau đó sang mùa khô nên định kỳ tưới nước 10 – 15 ngày/lần mới đảm bảo cho khoai phát triển.

6. Phòng trừ sâu bệnh

Ở giai đoạn ủ tro khoai dễ bị tấn công bởi các loại nấm mốc gây hại mầm nên ta có thể phun vào tro các loại thuốc Validacin, Kasai, Kitazin...

Ở giai đoạn ngoài đồng ruộng khoai bị tấn công bởi sâu ăn lá, rệp sáp, bệnh bả trầu, bệnh vàng lá, đốm lá, bệnh mục đầu củ... Nhìn chung thì đối với cây khoai những loại

sâu bệnh trên lá, trên thân tương đối dễ trị và ít thiệt hại về năng suất. Chỉ có hai loại sau đây là tương đối khó trị (1) côn trùng: rệp sáp trên củ và (2) bệnh mục đầu củ được xem là nguy hiểm nhất, thường gây thiệt hại đến năng suất.

6.1. Rệp sáp (chờ định danh): là loại côn trùng gây hại nguy hiểm nhất trên cây khoai mỡ cả ấu trùng và thành trùng đều hút nhựa cây, ở củ làm cho củ khoai không lớn được. Mặt khác rệp sáp gây hại dưới mặt đất nên ta không thể kiểm soát được bằng thuốc hóa học. Ở các vùng chuyên canh trồng khoai mỡ rệp sáp thường xuất hiện sau một vài cơn mưa đầu mùa (tháng 3 – 4) và có khả năng lây lan rất nhanh. Xuất phát từ đó qua điều tra khảo sát cây ký chủ phụ của rệp sáp vào mùa nước lũ là:

Trên cây cỏ mồm: nhận thấy những ổ rệp sáp trên bẹ lá và chính bà con nông dân lại đem cây cỏ mồm này chất đống lại trên líp để làm lớp cỏ phủ líp sau này.

Trên cây tràm cũng nhận thấy có những ổ rệp sống cộng sinh với những đàn kiến hôi đen. Điều này rất có thể là sau khi trồng khoai kiến đã mang rệp sáp từ cây tràm xuống líp khoai. Từ đó kiến là môi giới lây lan cho rệp sáp, làm dịch hại diễn ra ngày càng mạnh và nhanh hơn.



Hình 4: Rệp sáp sống ký sinh trên cây cỏ mồm và cây tràm bông trắng



Hình 5: Cỏ mồn và cây tràm chứa mầm sâu bệnh sau này

6.2. Bệnh mục đầu củ: đây là bệnh được xem là nguy hiểm nhất trên cây khoai mỡ, ngoài đồng ruộng bệnh làm giảm năng suất từ 10 – 80%. Sau đó bệnh tiếp tục phát triển hoặc xâm nhập gây bệnh ngay trong thời gian bảo quản. Bệnh cũng thường xuất hiện sau một vài cơn mưa đầu mùa (tháng 3 – 4). Đã có nghiên cứu cho rằng nguyên nhân gây bệnh là do tuyến trùng *pratylenchus* sp. gây ra. Tuy nhiên nếu xét về triệu chứng bệnh lý thì vẫn còn có một số điểm chưa hợp lý.



Hình 6: Khoai bị bệnh mục đầu củ

-Khi bệnh xuất hiện thì không biểu hiện một triệu chứng nào trên thân lá. Tuyến trùng là một động vật hạ đẳng ký sinh thuộc ngành giun tròn, tấn công cây trồng bằng cách chích hút dịch tế bào cây, men tiêu hóa, độc tố và các chất bài tiết của chúng thường tác động vào cây trồng gây ra những triệu chứng nhất định. Ví dụ tuyến trùng *Ditylenchide* sp đã làm cản trở sự sinh trưởng của khoai tây, hành tỏi... Tuyến trùng *Meloidogyne* sp gây nốt sừng trên rễ của nhiều loại cây trồng như thuốc lá, đậu tương, bầu bí, cây họ đậu về sau rễ cây bị thối rữa cây còi cọc kém phát triển lá úa vàng hoặc thân lá bị biến dạng.

-Trên củ khoai, bệnh xuất hiện theo chiều hướng xác định vết bệnh từ đầu củ lan dần xuống giữa và cuối củ theo chiều dọc, sau đó bệnh tấn công từ vỏ củ vào bên trong thịt củ theo chiều ngang, nếu tuyến trùng thì sự tấn công có thể ở bất cứ điểm nào trên củ khoai mà chắc chắn sẽ không theo một chiều hướng nào nhất định cả.

7. Thu hoạch và bảo quản

-Thời gian thu hoạch từ tháng 5 – tháng 6

-Khi bảo quản cần chọn nơi khô mát, chất khoai thành đống, khi chất củ phải hơi nghiêng để tránh đọng nước gây thối hỏng hoặc có thể làm máy che mưa.

* Chú ý: Trong quá trình bảo quản khoai có thể bị tấn công bởi rệp sáp (do kiến làm môi giới) và bệnh mục đầu củ.